

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để
thực hiện 05 Dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ HAI
(KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1684/NQ-BTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1339/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về phân quyền, phân cấp,

phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 05 Dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 62/BC-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 9,443 ha rừng (1,643 ha rừng tự nhiên; 7,8 ha rừng trồng) sang thực hiện 05 Dự án trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

1. Dự án Đầu tư xây dựng đường dây 110KV Tân Lập -Trạm biến áp 220 KV Bắc Quang

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 0,38 ha.
- Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.
- Địa điểm thực hiện: Tại các xã Tân Quang, Bắc Quang, Hùng An, tỉnh Tuyên Quang.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần năng lượng Việt Dũng.

2. Dự án khai thác mỏ đá vôi thôn Đất Đỏ, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương (nay là xã Bình Ca), tỉnh Tuyên Quang

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 2,933 ha.
- Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng tự nhiên 1,643 ha, Rừng trồng 1,29 ha.
- Địa điểm thực hiện: Thôn Đất Đỏ, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương (nay là xã Bình Ca) tỉnh Tuyên Quang.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH xây dựng và Thương mại Sơn Long.

3. Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 2, thuộc dự án “Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)” - Tiểu dự án tại Hà Giang

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 3,73 ha.
- Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.
- Địa điểm thực hiện: phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.
- Chủ đầu tư: Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài tỉnh Tuyên Quang.

4. Dự án đầu tư công khẩn cấp: Xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Tùng Vài

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 0,74 ha.
- Loại rừng: Rừng sản xuất; nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.
- Địa điểm thực hiện: Xã Tùng Vài, tỉnh Tuyên Quang.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

5. Dự án đầu tư công khẩn cấp: Xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Thắng Mố

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng: 1,66 ha.
- Loại rừng: Rừng sản xuất, rừng phòng hộ; nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.
- Địa điểm thực hiện: Xã Thắng Mố, tỉnh Tuyên Quang.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Tuyên Quang.

(Chi tiết có Phụ lục 01, 02, 03, 04, 05 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XX, Kỳ họp thứ hai (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Tuyên Quang;
- Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (N).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân

Phụ lục 1**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng
đường dây 110KV Tân Lập - Trạm biến áp 220KV Bắc Quang***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**ĐVT: ha*

STT	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	- Lô 39 khoảnh 1b tiểu khu 283A, xã Tân Quang, tỉnh Tuyên Quang. - Lô 36 khoảnh 4 tiểu khu 285; lô 68, 119 khoảnh 1, lô 151 khoảnh 4 tiểu khu 294; lô 125042 khoảnh 3, lô 36 khoảnh 4, lô 50, 321 khoảnh 15 tiểu khu 301; lô 76 khoảnh 3 tiểu khu 313, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang. - Lô 43, 100093 khoảnh 10 tiểu khu 320A, xã Hùng An, tỉnh Tuyên Quang.	0,38	Rừng sản xuất	Rừng trồng (Rừng gỗ trồng núi đất - TG)	
	Tổng cộng	0,38			

Phụ lục 2**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án khai thác mỏ đá vôi thôn Đất Đỏ, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương (nay là xã Bình Ca), tỉnh Tuyên Quang***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**ĐVT: ha*

STT	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt tại Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 17/7/2024	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Thuộc các lô 70, 78, 80, 87, 137, 110, 118, khoảnh 72, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương (nay thuộc xã Bình Ca), tỉnh Tuyên Quang.	1,29	Rừng sản xuất	Rừng trồng (rừng gỗ trồng núi đất (TG); Rừng tre nứa trồng núi đất (TTN))	
2	Thuộc lô các 87, 51, 70, 80, khoảnh 72, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương (nay thuộc xã Bình Ca), tỉnh Tuyên Quang.	1,643	Rừng sản xuất	Rừng tự nhiên (rừng chưa có trữ lượng núi đá (TXDP))	
	Tổng cộng	2,933			

Phụ lục 3

Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện *Nâng cấp, mở rộng QL2, thuộc dự án “Chương trình phát triển các đô thị loại II (các đô thị xanh)” – Tiểu dự án tại Hà Giang*

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: ha

STT	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại QĐ 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Thuộc các lô 10, 12, 13, 14 khoảnh 2 tiểu khu 135B, xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (nay là phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang).	3,73	Rừng sản xuất	Rừng trồng (rừng gỗ trồng núi đất - TG).	
	Tổng cộng	3,73			

Phụ lục 4

Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư công khẩn cấp: Xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Tùng Vài
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: ha

STT	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại QĐ 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Lô 80b, khoảnh 5 , tiểu khu 50C, xã Tùng Vài, tỉnh Tuyên Quang	0,74	Rừng sản xuất	Rừng trồng (Rừng gỗ trồng núi đất - TG)	
	Tổng cộng	0,74			

Phụ lục 5**Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư công khẩn cấp: Xây dựng Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở Thăng Mố***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**ĐVT: ha*

STT	Vị trí theo bản đồ ba loại rừng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt tại QĐ 1764/QĐ-UBND ngày 18/12/2024	Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Loại rừng	Nguồn gốc hình thành	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Lô 1, khoảnh 1, tiểu khu 68E, xã Thăng Mố, tỉnh Tuyên Quang	0,04	Rừng phòng hộ	Rừng trồng (Rừng gỗ trồng núi đất - TG)	
2	Lô 13 khoảnh 2, tiểu khu 64; lô 20, khoảnh 12, tiểu khu 19A; lô 21, khoảnh 13, tiểu khu 19A; lô 1, khoảnh 3, tiểu khu 64; xã Thăng Mố, tỉnh Tuyên Quang	1,62	Rừng sản xuất	Rừng trồng (Rừng gỗ trồng núi đất - TG)	
	Tổng cộng	1,66			